

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

TRẦN VĂN HIỆU

THƠ ĐƯỜNG LUẬT Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI
Ở NỬA ĐẦU THẾ KỶ XX

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM

Thái Nguyên – 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

TRẦN VĂN HIỆU

THƠ ĐƯỜNG LUẬT Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI
Ở NỬA ĐẦU THẾ KỶ XX

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8220121

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. TRẦN THỊ LỆ THANH

Thái Nguyên – 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

Thái Nguyên, 20 tháng 04 năm 2018

Tác giả luận văn

TRẦN VĂN HIỆU

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Báo chí – Truyền thông và Văn học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên và các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giảng viên hướng dẫn TS. Trần Thị Lệ Thanh đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân, bạn bè và đã giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để tác giả hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 04 năm 2018

Tác giả luận văn

TRẦN VĂN HIỆU

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và mục đích nghiên cứu.....	5
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu.....	6
5. Phạm vi nghiên cứu.....	7
6. Cấu trúc của luận văn.....	7
7. Đóng góp của luận văn.....	8
NỘI DUNG NGHIÊN CỨU.....	9
Chương 1: THƠ ĐƯỜNG LUẬT VIỆT NAM NỬA ĐẦU THẾ KỶ XX VÀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI.....	9
1.1. Bối cảnh văn học nửa đầu thế kỷ XX.....	9
1.1.1. Giai đoạn từ đầu thế kỉ XX đến 1930.....	9
1.1.2. Giai đoạn từ 1930 – 1945.....	13
1.2. Môi trường văn hóa Hán và điều kiện sáng tác thơ Đường luật.....	15
1.3. Á Nam Trần Tuấn Khải cuộc đời và sự nghiệp sáng tác.....	18
1.4. Vị trí của thơ Đường luật Trần Tuấn Khải ở nửa đầu thế kỷ XX.....	20
Chương 2: NHỮNG CẢM HỨNG CHỦ ĐẠO TRONG THƠ ĐƯỜNG LUẬT Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI.....	26
2.1. Cảm hứng thiên nhiên trong thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải.....	26
2.2. Cảm hứng yêu nước trong thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải.....	38
2.3. Cảm hứng thế sự, đời tư trong thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải.....	57
Chương 3: ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ, THỂ LOẠI TRONG THƠ ĐƯỜNG LUẬT Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI.....	64
3.1. Đặc trưng nghệ thuật thơ Đường luật Việt Nam.....	64
3.1.1. Đặc trưng thể loại.....	64

3.2. Á Nam Trần Tuấn Khải và nghệ thuật thơ Đường luật.	70
3.2.1. <i>Thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải và chữ Quốc ngữ.</i>	71
3.2.2. <i>Đặc điểm ngôn ngữ thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải.</i>	76
3.3. Đặc điểm thể loại trong thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải	85
KẾT LUẬN	91
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	92
PHỤ LỤC	95

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài.

1.1. Thơ Đường luật Việt Nam là một thể loại có vị trí nổi bật trong di sản văn học quá khứ. Từ Đường luật Hán những thời kỳ đầu đến thế kỷ XV đã tiến đến một bước phát triển độc đáo qua sự xuất hiện Đường luật Nôm. Đột biến lịch sử cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX đã tác động đến bước phát triển loại hình văn học Việt Nam. Tuy nhiên, là một lĩnh vực thuộc thiết chế tinh thần của cấu trúc xã hội, nền văn học trung đại trong đó có thơ Đường luật Việt Nam tuy mất dần vị trí chủ đạo nhưng những giá trị ưu tú vẫn hiện diện trong cuộc sống. Thơ Đường luật Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một minh chứng cho quy luật đó. Nghiên cứu thơ Đường luật nửa đầu thế kỷ XX với các bộ phận và từng tác giả của nó là một việc làm cần thiết, có ý nghĩa cập nhật để đóng góp vào công việc tổng kết lịch sử văn học đã qua và tiếp cận những giá trị tương lai của thể loại đặc biệt này.

1.2. Sáng tác thơ Đường luật của Á Nam Trần Tuấn Khải, tuy không được nhiều người biết đến và đón nhận rầm rộ như những bài hát nói của ông, nhưng trong ngót 70 năm cầm bút, thời kỳ sáng tác được xem là sung sức nhất (những năm 20 đầu thế kỷ), cũng là thời kỳ ông sáng tác nhiều thơ Đường luật nhất. Trong bối cảnh thể thơ Đường luật đang bị đánh giá là lỗi thời, việc một nhà thơ vẫn có tới 112 bài Đường luật trên tổng số 315 tác phẩm được xem là một hiện tượng văn học. Bên cạnh đó, những câu thơ được xem là tuyên ngôn nghệ thuật của buổi giao thời “*Đời không duyên nợ thà không sống – Văn có non sông mới có hồn*” lại chính là những câu thơ Đường luật của ông. Thiết nghĩ một hiện tượng văn học, bao gồm cả số lượng và chất lượng, gắn với một tên tuổi nổi bật như thế tự nó trở thành một đề tài nghiên cứu khoa học có giá trị.

1.3. Đương thời, thơ văn Á Nam Trần Tuấn Khải được rất nhiều người biết đến. Thậm chí ngay sau khi tập thơ đầu tiên được xuất bản năm 1921, thơ

của ông đã “*nhanh chóng nổi tiếng và được lưu truyền khắp Trung, Nam, Bắc, từ nơi đầu chợ, bến sông, đến miền phồn hoa đô hội*” [6]. Rất tiếc các công trình, bài viết, nghiên cứu đánh giá thơ văn Á Nam Trần Tuấn Khải nói chung còn khá mỏng, chưa tương xứng với những gì tác giả để lại. Đặc biệt, đối với bộ phận thơ Đường luật của ông thì tình hình nghiên cứu càng hạn chế hơn. Cho đến nay chưa có một công trình, bài viết nào nghiên cứu riêng về vấn đề này để đưa ra những đánh giá thỏa đáng và mang tính hệ thống. Đề tài “*Thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải ở nửa đầu thế kỷ XX*” vì thế là một đề tài mang tính cấp thiết.

2. Lịch sử nghiên cứu.

2.1. Những nghiên cứu đánh giá chung về thơ Đường luật Việt Nam trong dòng văn học yêu nước nửa đầu thế kỷ XX.

Trong lịch sử văn học Việt Nam, thơ Đường luật là một trong những thể loại Văn học có lịch sử lâu đời nhất và đạt được nhiều thành tựu nhất. Đặc biệt, trong nền Văn học Trung đại Việt Nam, thơ Đường luật có một vị trí đặc biệt và đạt được những thành tựu vô cùng to lớn. Thật đúng như Tiến sĩ Trần Thị Lệ Thanh đã khẳng định: “*Ngót mười thế kỷ, một thể thơ ngoại nhập đã được người Việt Nam sử dụng để sáng tạo biết bao giá trị. Không ai quên, với Đường luật - Nguyễn Trãi đã tạo nên một “niềm ưu ái” đầy tâm huyết; Nguyễn Bình Khiêm tạo nên một phong cách trữ tình trào phúng, “thi trung hữu quỷ”; Bà Huyện Thanh Quan, lại xứng đáng với một phong cách Đường thi mẫu mực... Nghĩa là trong suốt mười thế kỷ ấy, nền thơ Việt Nam đã đạt đến những đỉnh cao của nghệ thuật thơ ca cổ điển, một phần có sự đóng góp của thể loại độc đáo này*” [38].

Bước sang nửa đầu thế kỷ XX, trước sự biến động vô cùng mạnh mẽ của đời sống xã hội do thực dân Pháp đẩy mạnh công cuộc khai thác thuộc địa, những thay đổi về văn hóa giáo dục đã tạo ra khả năng làm mất đi môi trường tồn tại và phát triển của thơ Đường luật Việt Nam. Nhưng, cũng chính trong

lúc mà tưởng chừng như thơ Đường luật Việt Nam đang dần mất vị thế ấy thì người ta vẫn thấy được sức sống vô cùng mạnh mẽ của nó ngay trong lòng của một nền thơ Mới. Trong hoàn cảnh ấy, những người còn sáng tác bằng thể thơ Đường luật vẫn không phải là ít. Trong đó, phải kể đến các sáng tác thơ Đường luật của Á Nam Trần Tuấn Khải. Ông không chỉ là người có công giữ lửa mà còn là người thổi lửa và truyền lửa cho thơ Đường luật Việt Nam. Thật đúng như nhà nghiên cứu Hoài Thanh đã nhận định trong bài “*Thơ Mới*” đăng trên Tiểu thuyết thứ bảy số 31 - 1934 trong khi ngợi ca xu thế phát triển của thơ Mới vẫn phải thừa nhận rằng: “*Tôi thấy phần nhiều các ông làm thơ Mới đều có biết làm thơ cũ ... một đôi khi khi vui vui, họ cũng làm thử lối thơ cũ thì thơ họ hay lắm*” [37].

2.2. Những nghiên cứu đánh giá về Á Nam Trần Tuấn Khải và thơ Đường luật Á Nam Trần Tuấn Khải.

Sáng tác thơ Đường luật của Á Nam Trần Tuấn Khải ở nửa đầu thế kỷ XX khá phong phú về đề tài, chủ đề và những quan niệm mới về thời cuộc. Từ góc nhìn thể loại, thơ Á Nam có đóng góp vô cùng to lớn đối với thể thơ Đường luật dân tộc. Tuy nhiên, cho đến tận bây giờ, những gì còn lưu giữ lại về những đóng góp của ông thật quá ít ỏi, những công trình nghiên cứu về ông còn ít, có chăng đó chỉ là một vài bài viết, hay vài lời nhận xét, đánh giá về đóng góp của ông như:

- Bài viết mở đầu “*Độc thơ Á Nam Trần Tuấn Khải*”, nhà thơ Xuân Diệu viết: “*Đây là một cuộc đời dài lâu và phong phú, những sáng tác thành công của thi sĩ gắn liền với thời văn thơ quốc ngữ bắt đầu; những thi sĩ có tài “thác là thể phách, còn là tinh anh”, còn là những bài thơ, những đoạn thơ, những câu thơ có sức nặng của Á Nam là làm trong thời đau khổ của xã hội trước cách mạng. Á Nam đã tự mình an ủi: “Nước đời khe khát ai hay/ Vàng khôn biết lắm, càng khôn biết lắm càng cay đắng nhiều*” [57].

- Trong bài viết “*Hình tượng anh Khóa trong thơ Á Nam Trần Tuấn Khải*”, Thạc sĩ Phạm Văn Hưng đánh giá: “Trong dòng chảy của thời gian, số tác giả còn đứng được với lịch sử không nhiều, số tác giả được mọi người nhớ đến cùng hình tượng do mình sáng tạo ra lại càng ít. Nhà thơ Á Nam Trần Tuấn Khải (1894 - 1983) là một trong số ít những người đứng lại và lưu dấu ấn trong lịch sử văn học với hình tượng anh Khóa trong *Tiến đưa anh Khóa xuống tàu* (1914), *Mong anh Khóa* (1915), *Gửi thư cho anh Khóa* (1922) và *Mừng anh Khóa về* (1975). Có lẽ còn xa lắm, trong thời điểm của ông và trong tư duy của ông cũng như tư duy của những người đương thời để nói đến sự kết hợp của hai khái niệm *nhân vật điển hình* và *hoàn cảnh điển hình* nhưng rõ ràng sức sống của hình tượng anh Khóa đã nói lên tính đại diện của hình tượng này cho cả một thế hệ, một dân tộc, một thời đại lịch sử của dân tộc Việt Nam” [21].

- Trong bài “*Á Nam Trần Tuấn Khải - nhà thơ của dòng văn học yêu nước trong những năm 1920*” [10], Lê Chí Dũng viết: “Độc Á Nam Trần Tuấn Khải, độc giả bắt gặp trong thơ ông *cái tôi nội cảm* (le moi intérieur). Cái tôi nội cảm này man mác trong những bài thơ thể hiện lòng yêu nước của thi nhân và nổi rõ trong những bài thơ bộc lộ cái nhìn ái ân phong tình của ông đối với con người và những hiện tượng trong thực tại, như trong bài thơ:

Hiu hắt phòng thu nhớ cố nhân !

Nhớ cô hàng quạt chợ Đồng Xuân.

Tờ mây phong kín lời sơn hải,

Tin gió bay tàn lửa ái ân.

Hương hỏa ba sinh tình khắc cốt,

Can tràng trăm đoạn lúc rời chân.

Thói đời nóng lạnh coi mà ngán,

Hiu hắt phòng thu nhớ cố nhân.

(*Nhớ cô hàng quạt*)